

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNV-CCVC

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2021

V/v báo cáo tiền lương bình quân
của cán bộ, công chức, viên chức
năm 2020

- Kính gửi:
- Các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
 - Ủy ban MTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
 - Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh;
 - Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
 - Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - Các hội đặc thù cấp tỉnh;
 - Trung tâm Dạy nghề và hỗ trợ nông dân (Hội Nông dân tỉnh);
 - Trung tâm Dịch vụ việc làm thanh niên (Tỉnh đoàn Bắc Ninh).

Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT/BNV ngày 06/3/2018 của Bộ Nội vụ quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ;

Để có cơ sở tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định về tiền lương bình quân của cán bộ, công chức, viên chức năm 2020, Sở Nội vụ đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thống kê, tổng hợp báo cáo tiền lương bình quân của cán bộ, công chức, viên chức năm 2020 trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị theo hướng dẫn và biểu mẫu đính kèm.

Báo cáo của các cơ quan, đơn vị gửi về Sở Nội vụ **chậm nhất ngày 28/01/2021**, và gửi file dữ liệu qua địa chỉ email: cbcc.snv@bacninh.gov.vn để tổng hợp, báo cáo theo quy định. (Riêng các cơ quan thuộc khối Đảng, Đoàn thể gửi 01 bản về Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

Các cơ quan, đơn vị tải biểu mẫu báo cáo trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ tại địa chỉ: <http://snv.bacninh.gov.vn>.

Sở Nội vụ đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm chỉ đạo, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (để phối hợp);
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng Nội vụ các huyện, TX, TP (t/h);
- Cổng điện tử;
- Lưu: VT, CCVC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Bình

HƯỚNG DẪN PHƯƠNG PHÁP TÍNH VÀ CÁCH GHI BIỂU

Tiền lương bình quân cán bộ, công chức, viên chức

1. Khái niệm, phương pháp tính

Tiền lương của một cán bộ, công chức bao gồm tiền lương theo chức danh hoặc theo ngạch, bậc, các loại phụ cấp lương và các khoản thu nhập bổ sung khác phát sinh tại cơ quan, đơn vị cán bộ, công chức đang làm việc, không tính thu nhập từ các nguồn của đơn vị khác.

Tiền lương bình quân năm của một cán bộ, công chức là tổng số tiền lương thực tế tính bình quân năm của cán bộ, công chức.

Công thức tính:

Tiền lương bình quân năm của cán bộ, công chức

Trong đó:

L_i - Ghi số biên chế bình quân trong năm báo cáo = (Số biên chế có mặt tại thời điểm ngày 01 tháng 01 năm báo cáo + Số biên chế có mặt tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm báo cáo)/2;

$\sum L_i W_i$ - Tổng tiền lương năm của cán bộ, công chức, viên chức trong năm báo cáo.

2. Cách ghi biểu

Cột 1: Ghi số biên chế được giao trong năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

Cột 2: Ghi số biên chế bình quân trong năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

Cột 3: Ghi tổng quỹ tiền lương trong năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

Cột 4: Ghi tổng số tiền lương theo ngạch, bậc, chức vụ cáo trong năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

Cột 5: Ghi tổng số các khoản phụ cấp lương tương ứng với các dòng của cột A.

Cột 6: Ghi tổng số các khoản đóng góp BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ trong năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

Cột 7: Ghi tổng số tiền lương tăng thêm trong năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

Cột 8: Ghi tổng số tiền lương trong năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

Cột 9: Ghi tiền lương bình quân năm tương ứng với các dòng của cột A.